

Số: /QĐ-CĐSL

Sơn La, ngày tháng 10 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc Phê duyệt danh sách sinh viên sư phạm trình độ Cao đẳng K62  
hưởng chính sách hỗ trợ tiền đóng học phí, chi phí sinh hoạt  
năm 2025**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƠN LA**

*Căn cứ Thông tư số 15/2021/TT-BLĐTBXH ngày 21/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội ban hành Điều lệ trường cao đẳng;*

*Căn cứ Nghị định số 116/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tiền đóng học phí, chi phí sinh hoạt đối với sinh viên sư phạm, Nghị định số 60/2025/NĐ – CP ngày 03/3/2025 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 116/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tiền đóng học phí, chi phí sinh hoạt đối với sinh viên sư phạm;*

*Căn cứ Quyết định 128/QĐ-SKHĐT ngày 12/12/2024 của Sở Kế hoạch đầu tư về việc giao chỉ tiêu kế hoạch sản xuất năm 2025;*

*Căn cứ Quyết định số 308/QĐ - SGDDT ngày 28/3/2025 của Sở Giáo dục tỉnh Sơn La về việc giao nhiệm vụ cung cấp dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước cho Trường Cao đẳng Sơn La, Cao đẳng Y tế Sơn La, Cao đẳng Kỹ thuật công nghệ Sơn La năm 2025;*

*Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-CĐSL ngày 02/01/2025 của Trường Cao đẳng Sơn La về việc Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Cao đẳng Sơn La;*

*Căn cứ Quyết định số 789/QĐ- HĐTS ngày 27/8/2025 của Hội đồng tuyển sinh, trường Cao đẳng Sơn La về việc công nhận danh sách thí sinh trúng tuyển trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non năm 2025 (Đợt 1) ;*

*Căn cứ Quyết định số 826/QĐ- HĐTS ngày 08/9/2025 của Hội đồng tuyển sinh, Trường Cao đẳng Sơn La về việc công nhận thí sinh Lương Thị Trang trúng tuyển trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non năm 2025 (đợt 1) ;*

*Căn cứ Quyết định số 869/QĐ- HĐTS ngày 18/9/2025 của Hội đồng tuyển sinh, Trường Cao đẳng Sơn La về việc công nhận danh sách thí sinh trúng tuyển trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non năm 2025 (Đợt 2);*

*Căn cứ Giấy ủy quyền số 65/GUQ-CĐSL ngày 01/11/2023 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Sơn La;*

*Xét đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức cán bộ - Công tác học sinh, sinh viên và Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt danh sách sinh viên sư phạm trình độ Cao đẳng K62 được hưởng chính sách hỗ trợ tiền đóng học phí, chi phí năm 2025 gồm: 50 sinh viên (có danh sách kèm theo).

**Điều 2.** Trưởng phòng Tổ chức cán bộ - Công tác học sinh, sinh viên; Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính; Trưởng các đơn vị trực thuộc, các cá nhân có liên quan và học sinh có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### **Nơi nhận:**

- Sở Tài chính (Báo cáo);
- Lãnh đạo nhà trường (Chỉ đạo);
- Như Điều 2 (Thực hiện);
- Lưu: VT, TC - HSSV.

**KT. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

**Nguyễn Xuân Thắng**

**DANH SÁCH SINH VIÊN CAO ĐẲNG SƯ PHẠM K62 ĐƯỢC HƯỞNG CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ  
TIỀN ĐỒNG HỌC PHÍ, CHI PHÍ SINH HOẠT**  
(Kèm theo Quyết định số       /QĐ-CĐSL ngày       /10/2025 của Trường Cao đẳng Sơn La)

| TT | Họ và tên         |        | Ngày sinh  | Giới | Dân tộc | CCCD         | Lớp             | Ghi chú |
|----|-------------------|--------|------------|------|---------|--------------|-----------------|---------|
| 1  | 2                 |        | 3          | 4    | 5       | 6            | 7               | 8       |
| 1  | Quàng Tâm         | Anh    | 21/11/2007 | Nữ   | Thái    | 014307007141 | CĐ mầm non K62A |         |
| 2  | Nguyễn Ngọc Hương | Trà    | 10/10/2007 | Nữ   | Kinh    | 014307008377 | CĐ mầm non K62A |         |
| 3  | Đặng Thùy         | Trâm   | 25/06/2007 | Nữ   | Dao     | 014307002565 | CĐ mầm non K62A |         |
| 4  | Vì Thị Ánh        | Nguyệt | 31/03/2007 | Nữ   | Thái    | 014307002267 | CĐ mầm non K62A |         |
| 5  | Đinh Thị          | Huyền  | 16/01/2007 | Nữ   | Mường   | 014307010815 | CĐ mầm non K62A |         |
| 6  | Cà Thị Thuý       | Kiều   | 04/09/2007 | Nữ   | Thái    | 014307006946 | CĐ mầm non K62A |         |
| 7  | Chá Thị           | Mai    | 06/10/2007 | Nữ   | Mông    | 014307014473 | CĐ mầm non K62A |         |
| 8  | Nguyễn Thanh      | Thùy   | 14/10/2007 | Nữ   | Kinh    | 014307011241 | CĐ mầm non K62A |         |
| 9  | Lường Thị Bích    | Ngọc   | 20/07/2007 | Nữ   | Thái    | 014307006294 | CĐ mầm non K62A |         |
| 10 | Lèo Thị Khánh     | Huyền  | 19/08/2007 | Nữ   | Thái    | 014307002983 | CĐ mầm non K62A |         |
| 11 | Quàng Thị Ngọc    | Thúy   | 14/12/2007 | Nữ   | Thái    | 014307007183 | CĐ mầm non K62A |         |
| 12 | Lừ Thanh          | Thảo   | 03/11/2007 | Nữ   | Thái    | 014307008915 | CĐ mầm non K62A |         |
| 13 | Tông Thị Thu      | Trang  | 03/10/2007 | Nữ   | Thái    | 014307005423 | CĐ mầm non K62A |         |
| 14 | Đinh Thị          | Băng   | 13/10/2007 | Nữ   | Thái    | 014307005323 | CĐ mầm non K62A |         |
| 15 | Mùi Huyền         | Châu   | 18/04/2007 | Nữ   | Mường   | 014307006591 | CĐ mầm non K62A |         |
| 16 | Quàng Thị Anh     | Thư    | 06/09/2007 | Nữ   | Thái    | 014307009640 | CĐ mầm non K62A |         |
| 17 | Lò Thị Huyền      | Linh   | 28/10/2007 | Nữ   | Thái    | 014307011956 | CĐ mầm non K62A |         |
| 18 | Lường Linh        | Chi    | 05/12/2007 | Nữ   | Thái    | 014307011873 | CĐ mầm non K62A |         |
| 19 | Lò Thị Như        | Nguyệt | 14/03/2007 | Nữ   | Thái    | 014307003872 | CĐ mầm non K62A |         |
| 20 | Bạc Thị Triệu     | Vy     | 20/12/2007 | Nữ   | Thái    | 014307009453 | CĐ mầm non K62A |         |
| 21 | Hà Phương         | Anh    | 20/08/2007 | Nữ   | Kinh    | 014307005135 | CĐ mầm non K62A |         |
| 22 | Trần Thị Bích     | Duyên  | 01/03/2006 | Nữ   | Kinh    | 014306004336 | CĐ mầm non K62A |         |
| 23 | Hạng Thị          | Hương  | 05/11/2007 | Nữ   | Mông    | 014307004351 | CĐ mầm non K62A |         |
| 24 | Sùng Thị          | Nu     | 20/02/2007 | Nữ   | Mông    | 014307000287 | CĐ mầm non K62A |         |
| 25 | Bùi Thị           | Trang  | 28/03/2007 | Nữ   | Thái    | 014307000585 | CĐ mầm non K62A |         |
| 26 | Đinh Thị Thùy     | Linh   | 15/02/2006 | Nữ   | Mường   | 014306006383 | CĐ mầm non K62B |         |
| 27 | Lò Thị Thanh      | Hằng   | 24/02/2006 | Nữ   | Thái    | 014306010264 | CĐ mầm non K62B |         |
| 28 | Chớ Thị           | Dợ     | 19/12/2004 | Nữ   | Mông    | 011304008478 | CĐ mầm non K62B |         |
| 29 | Mùa Thị           | Lan    | 04/08/2006 | Nữ   | Mông    | 014306010026 | CĐ mầm non K62B |         |
| 30 | Vũ Thị Minh       | Thư    | 15/01/2006 | Nữ   | Kinh    | 014306013292 | CĐ mầm non K62B |         |
| 31 | Lừ Thị Thảo       | Mây    | 13/04/2006 | Nữ   | Thái    | 014306001290 | CĐ mầm non K62B |         |
| 32 | Lò Thị            | Huệ    | 08/09/2006 | Nữ   | Thái    | 014306009437 | CĐ mầm non K62B |         |
| 33 | Lù Thị            | Sông   | 18/02/2006 | Nữ   | Mông    | 014306008852 | CĐ mầm non K62B |         |

|    |                |        |            |    |      |              |                 |  |
|----|----------------|--------|------------|----|------|--------------|-----------------|--|
| 34 | Giàng Thị      | Dế     | 17/04/2006 | Nữ | Mông | 014306012917 | CĐ mầm non K62B |  |
| 35 | Cầm Thị        | Thương | 20/12/2002 | Nữ | Thái | 014302008322 | CĐ mầm non K62B |  |
| 36 | Giàng Thị      | Nú     | 26/04/2005 | Nữ | Mông | 014305012744 | CĐ mầm non K62B |  |
| 37 | Tềnh Thị       | Bọ     | 20/11/2000 | Nữ | Mông | 014300001185 | CĐ mầm non K62B |  |
| 38 | Vàng Thị       | Dung   | 14/05/2006 | Nữ | Mông | 014306011963 | CĐ mầm non K62B |  |
| 39 | Vừ Thị         | Xuân   | 05/07/2002 | Nữ | Mông | 014302006362 | CĐ mầm non K62B |  |
| 40 | Phàn Thị       | Phìn   | 05/08/2006 | Nữ | Dao  | 014306009106 | CĐ mầm non K62B |  |
| 41 | Lò Thị Yến     | Nhi    | 02/06/2007 | Nữ | Thái | 011307008647 | CĐ mầm non K62B |  |
| 42 | Trần Thị       | Ánh    | 12/11/2006 | Nữ | Kinh | 014306003006 | CĐ mầm non K62B |  |
| 43 | Phàng Mai      | Xuân   | 15/12/2007 | Nữ | Mông | 014307013100 | CĐ mầm non K62B |  |
| 44 | Vì Thị Khánh   | Linh   | 27/09/2007 | Nữ | Thái | 014307007829 | CĐ mầm non K62B |  |
| 45 | Trần Thị Hiền  | Thương | 24/02/2007 | Nữ | Kinh | 014307004160 | CĐ mầm non K62B |  |
| 46 | Và Thị Thuý    | Sua    | 16/04/2006 | Nữ | Mông | 014306010081 | CĐ mầm non K62B |  |
| 47 | Lường Thị Thùy | Trang  | 08/07/2002 | Nữ | Thái | 014302008708 | CĐ mầm non K62B |  |
| 48 | Trần Thùy      | Dương  | 16/02/2007 | Nữ | Kinh | 014307009181 | CĐ mầm non K62B |  |
| 49 | Lường Thị      | Trang  | 01/04/2007 | Nữ | Thái | 014307010369 | CĐ mầm non K62B |  |
| 50 | Vì Thị Thảo    | Vy     | 04/11/2006 | Nữ | Thái | 014306000351 | CĐ mầm non K62B |  |

Danh sách gồm 50 sinh viên

